

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**THÀNH PHỐ KON TUM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
**TỈNH KON TUM**

Bản án số: 140/2022/HS-ST.

Ngày: 21/12/2022.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Lê Thị Ngọc Phượng và ông Nguyễn Thanh Phúc

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy An - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 131/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: /2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hoàng N (*Tên gọi khác: Không*), sinh ngày 19/8/1998 tại Kon Tum; Nơi cư trú: Thôn 8, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum; Nơi ở hiện tại: 366 Đ, tổ 4, phường Th, thành phố K. Tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Ngọc T, sinh năm 1973 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1978; bị cáo có vợ là Y Nh, sinh năm 2004 và 01 con, sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Kon Tum từ ngày 18/7/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

*-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn 8, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Có mặt.

+ Anh Lê Đức H, sinh năm 1976; Địa chỉ: 1007 Ph, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

- Chị Y Nh1, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Thôn K, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

2.3. *Người làm chứng:* Chị Nguyễn Thị Anh Th, sinh năm 1989; Địa chỉ: 116 Đ, phường Q, thành phố K, tỉnh Kon Tum .

2.4. *Người chứng kiến:*

- Ông Vũ Xuân M, sinh năm 1967; Địa chỉ: Tổ 4, phường D, thành phố K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 18/7/2022, Lê Hoàng N đang ở tại 366 Đào Duy Từ, phường Thống Nhất, TP. Kon Tum thì “Đ” (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) sử dụng số điện thoại 0346584196 gọi đến số điện thoại 0399503209 của N và nói có gửi ma túy cho một người ở Kon Tum nhưng người này không nhận và hỏi N có lấy không, “Đ” bán rẻ với giá 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) thì N đồng ý. Đ nói gói ma túy hiện đang ở nhà xe Tân Anh và dặn N đến nhà xe lấy gói hàng màu đen được quấn băng keo trong suốt, bên ngoài có tờ giấy màu trắng ghi chữ “Cô Hạnh Đăk Tô 0858732022” thì nhà xe sẽ đưa cho. Sau đó, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, màu xanh trắng, biển số 29L8-2521 của mẹ là bà Nguyễn Thị V đến nhà xe Tân Anh, địa chỉ số 10 Phạm Văn Đồng, phường Lê Lợi, TP. Kon Tum lấy gói hàng theo mô tả của Đ thì được nhà xe giao gói hàng như trên. Lấy xong, N chưa chuyển tiền cho Đ mà cầm gói ma túy trên tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà. Khi đi đến đường Phạm Văn Đồng thuộc phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum thì bị phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Kon Tum kiểm tra hành chính và đưa về trụ sở làm việc.

Qua kiểm tra phát hiện, bên trong gói hàng màu đen bên ngoài có tờ giấy màu trắng có chữ “cô Hạnh Đăk Tô, 0858732022” được quấn băng keo trong suốt có túi vải màu đỏ có chữ “Red Doorz”, bên trong túi vải màu đỏ có 01 (một) bì ni lông không màu, có vạch màu đỏ, bên trong chứa ma túy. Sau khi kiểm tra Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh Kon Tum đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật theo quy định pháp luật.

Tại kết luận giám định số: 143/KL-KTHS ngày 20/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine, có khối lượng: 9,152 gam.

Tại kết luận giám định số: 169/KL-KTHS ngày 03/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum kết luận:

Dữ liệu khôi phục, trích xuất nhật ký cuộc gọi đi, cuộc gọi đến, tin nhắn lưu trong hộp thư đi, hộp thư đến trong thời gian ngày 18/07/2022 của: 01 (một) máy điện thoại di động, dạng cảm ứng màu bạc, nhãn hiệu OPPO, điện thoại đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng bên trong); số IMEIL: 869929058807538, số IMEI2: 869929058807520; bên trong thân máy có gắn 01 thẻ sim Mobifone với số sim1: 8401 2011 3414 2019, **số thuê bao sim1: 0769 435 100** và 01 thẻ sim Viettel với số sim2: 89840 48000 33339 1570, **số thuê bao sim2: 0399 503 209**. Có: 06 cuộc gọi đi, 0 cuộc gọi đến, 09 cuộc gọi nhớ; 0 tin nhắn đến, 0 tin nhắn đi (Nội dung chi tiết có 01 phụ lục kèm theo).

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Kon Tum đã tiến hành thu giữ 9,152 gam (*Chín phẩy một năm hai gam*) là loại Methamphetamine. Sau khi giám định khối lượng còn lại là 9,131 (*chín phẩy một ba một*) gam Methamphetamine;

+ 01 (một) bì ni lông màu đen, bên ngoài có tờ giấy màu trắng có chữ “Cô Hạnh Đắk Tô, 0858732022” được quấn băng keo trong suốt;

+ 01 (một) túi vải màu đỏ có chữ “RedDoorz”;

+ 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong;

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu xanh trắng, biển số 29L8-2521.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã ra quyết định trả lại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu xanh trắng, biển số 29L8-2521 cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nguyễn Thị V.

Cáo trạng số 133/CT-VKSTPKT ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum truy tố bị cáo Lê Hoàng N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Hoàng N như Bản Cáo trạng và đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị Lê Hoàng N từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy số ma túy sau khi giám định còn lại là 9,131 (*Chín phẩy một ba một*) gam Methamphetamine, 01 (một) bì ni lông màu đen, bên ngoài có tờ giấy màu trắng có chữ “Cô Hạnh Đắk Tô, 0858732022” được quấn băng keo trong suốt, 01 (một) túi vải màu đỏ có chữ “RedDoorz”;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu bạc, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì con của bị cáo còn nhỏ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi truy tố của bị cáo:

Trên cơ sở lời khai của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định:

Vào khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/7/2022 tại đường Phạm Văn Đồng thuộc phường Lê Lợi, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum, Lê Hoàng N đã có hành vi cất giấu bất hợp pháp trên người 01 (Một) gói ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 9,152 (chín phẩy một năm hai) gam với mục đích sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến cũng như vật chứng đã được thu giữ, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Hoàng N đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 133/CT-VKSTPKT ngày 23/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum đã truy tố bị cáo Lê Hoàng N là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Lê Hoàng N là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ pháp luật nghiêm cấm hành vi tàng trữ ma túy và tác hại của việc sử dụng ma túy, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội và là nguyên nhân gây phát sinh nhiều hành vi phạm tội, tệ nạn xã hội khác. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi phạm tội của mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

*Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo có bà nội là bà Lê Thị Kim Tuyết được Nhà nước tặng thưởng giấy khen hạng ba trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, bản thân không có tiền án, tiền sự.

Sau khi xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Lê Hoàng N có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình và cũng cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của bản thân, có thời gian cai nghiện ma túy; nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống lương thiện.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng:

+ Đối với 9,131 (chín phẩy một ba một) gam Methamphetamine (*số ma túy còn lại sau khi giám định*) là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

+Đối với 01 (một) bì ni lông màu đen, bên ngoài có tờ giấy màu trắng có chữ “Cô Hạnh Đăk Tô, 0858732022” được quấn băng keo trong suốt, 01 (một) túi vải màu đỏ có chữ “RedDoorz” là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu bạc, đã qua sử dụng là công cụ phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Suzuki màu xanh trắng, biển số 29L8-2521 cho chủ sở hữu hợp pháp bà Nguyễn Thị V, bà V không biết bị cáo sử dụng xe mô tô của mình để đi mua ma túy, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum đã trả lại xe mô tô cho bà Nguyễn Thị V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về các tình tiết khác:

Đối với nam thanh niên tên “Đ” là người đã bán ma túy cho N. Hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch của “Đ”. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Đối với anh Lê Đức H là tài xế nhà xe Tân Anh đã nhận gói hàng do “Đ” gửi từ thành phố Hồ Chí Minh về Kon Tum và chị Nguyễn Thị Anh Th là người

giao gói hàng cho N. Tuy nhiên, anh H và chị Th không biết bên trong gói hàng có chứa ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với H, Th là có căn cứ.

Đối với Y Nh1 là người đứng tên đăng ký số điện thoại 0346584196 mà “Đ” dùng để liên lạc với N. Quá trình điều tra xác định Y Nh1 không biết mình đứng tên đăng ký và không quản lý, sử dụng số điện thoại trên. Nên việc, Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Y Nh1 là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo Lê Hoàng N phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng N (Tên gọi khác: Không) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng N 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, ngày ngày 18/7/2022.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

-Tịch thu, tiêu hủy 9,131 (chín phẩy một ba một) gam ma túy, là loại Methamphetamine (*số ma túy còn lại sau khi giám định*) bao gói mẫu vật được niêm phong 01 (Một) phong bì số 143/KL-KTHS ngày 20/7/2022 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum có các chữ ký ghi tên của người tham gia niêm phong tại mép dán; 01 (một) bì ni lông màu đen, bên ngoài có tờ giấy màu trắng có chữ “Cô Hạnh Đắk Tô, 0858732022” được quấn băng keo trong suốt; 01 (một) túi vải màu đỏ có chữ “RedDoorz”.

-Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động dạng cảm ứng, nhãn hiệu OPPO màu bạc, đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 30/11/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum.

**3. Về án phí:** Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 6, 21 và 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Hoàng N phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ( Ngày 21/12/2022).

Đối với người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP. KonTum;
- Công an TP. KonTum;
- Sở Tư pháp tỉnh Kon Tum;
- Chi cục THA DS TP. Kon Tum;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh Kon Tum;
- Nhà Tạm giữ CA TP. Kon Tum;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**NGUYỄN THỊ HƯỜNG**